

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT GREEN POWER
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT GREEN POWER

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3502396216

3. Ngày thành lập: 24/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 59 Lê Văn Lộc, Phường Thắng Nhì, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Buôn bán vật tư, thiết bị cơ điện.	4659
2.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
3.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này; Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Thang máy, thang cuốn, Cửa cuốn, cửa tự động....	4329
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng, Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường hàng không; Giao nhận hàng hóa; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường hàng không; Đại lý vé máy bay, vé tàu hỏa, vé tàu thủy, vé xe khách....	5229
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Môi giới thương mại và đại lý ký gửi hàng hóa	4610
6.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
7.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
8.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn sợi dệt...; Bán buôn bột giấy; Bán buôn đá quý; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh	4669
10.	Quảng cáo	7310
11.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
12.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh.	7730
13.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
14.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
15.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
16.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
17.	Xây dựng công trình điện	4221
18.	Xây dựng công trình thủy	4291
19.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
20.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
21.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng các dự án thủy điện. Xây dựng các công trình thủy điện có công suất đến 30MW, đường dây điện và trạm biến áp đến 110KV. Sửa chữa, bảo dưỡng nhà máy thủy điện; Xây dựng các công trình vừa và nhỏ.	4299
22.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt hệ thống điện, trạm biến thế đến 500KV (trừ gia công cơ khí, tái chế khí thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4321(Chính)
23.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
24.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620

25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; Bán buôn sơn và véc ni; Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; Bán buôn kính phẳng; Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán buôn bình đun nước nóng; Bán buôn thiết bị vệ sinh như: Bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, nút chữ T, ống cao su,...; Bán buôn dụng cụ cầm tay: Búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác	4663
26.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Hoạt động liên quan tới vận tải hành khách, động vật hoặc hàng hóa bằng đường thủy; Hoạt động của cảng biển, cảng sông, bến tàu, cầu tàu; Hoạt động của các cửa ngàm đường thủy; Hoạt động hoa tiêu, lai dắt, đưa tàu cập bến; Hoạt động của tàu, xà lan, Lash, hoạt động cứu hộ; Hoạt động của trạm hải đăng.	5222
29.	Bốc xếp hàng hóa	5224
30.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
32.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn nhiên liệu, dầu mỡ nhờn, dầu bôi trơn như: - Than đá, than củi, than cốc, gỗ nhiên liệu, naphtha; - Dầu mỏ, dầu thô, diesel nhiên liệu, xăng, dầu nhiên liệu, dầu đốt nóng, dầu hỏa; - Khí dầu mỏ, khí butan và propan đã hoá lỏng; - Dầu mỡ nhờn, xăng dầu đã tinh chế.	4661
33.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622
34.	Sản xuất điện	3511
35.	Truyền tải và phân phối điện	3512
36.	Sản xuất lò nung, lò luyện và lò nung Chi tiết: Sản xuất lò hấp, lò luyện điện, công nghiệp và thí nghiệm, bao gồm lò đốt, lò thiêu; Sản xuất lò nấu; Sản xuất bếp lò điện cố định, bếp lò bề bơi điện, thiết bị bếp lò gia dụng không dùng điện, như năng lượng mặt trời, hơi, dầu và các lò và thiết bị bếp lò tương tự; Sản xuất lò điện gia dụng (lò điện sục khí, máy bơm đốt nóng...), bếp lò sục khí không dùng điện....	2815

37.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giỏ xách, ví.	4649
38.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn lắp đặt dự án đầu tư xây dựng công trình khảo sát, thiết kế các công trình thủy lợi, thủy điện có công suất đến 30MW, đường dây điện và trạm biến áp đến 110KV. Tư vấn giám sát xây dựng, quản lý dự án các công trình thủy điện vừa và nhỏ, đường dây điện và trạm biến áp đến 110KV. Giám sát thi công công trình thủy lợi, thủy điện. Tư vấn kiểm định, giám định chất lượng đập và các công trình xây dựng thủy điện; Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật (giao thông, hạ tầng, cấp nước sinh hoạt nông thôn). Tư vấn điều tra, thu thập, tính toán, dự đoán về khí tượng thủy văn các giai đoạn xây dựng công trình; Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông, dân dụng, hạ tầng, kỹ thuật, hồ nuôi trồng thủy sản, công trình bảo vệ bờ sông, bờ biển. Tư vấn giám định chất lượng các loại công trình xây dựng. Khảo sát trắc địa công trình.	7110
39.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn giải pháp về môi trường, tái định canh, tái định cư.	7020
40.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về công nghệ khác; Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý...	7490
41.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác khoáng sản	0810
42.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Nạo vét lòng hồ	4390
43.	Đào tạo sơ cấp	8531
44.	Đào tạo trung cấp	8532
45.	Đào tạo cao đẳng	8533
46.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
47.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: Nghiên cứu chế tạo phần cơ khí, phần điện thuộc nhà máy thủy điện; Chuyển giao công nghệ về kỹ thuật xây dựng, thiết bị.	7212

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN MỸ DIỆU LINH	Số 15 Nguyễn Thiện Kế, Phường Vĩnh Ninh, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam	5.000.000.000	50,000	191651533	
2	TRẦN THỊ GIANG	Khởi Nam, Xã Diễn Hồng, Huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	5.000.000.000	50,000	186885597	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MỸ DIỆU LINH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch hội đồng thành viên

Sinh ngày: 10/02/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 191651533

Ngày cấp: 24/04/2018 Nơi cấp: Công an Tỉnh Thừa Thiên – Huế

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 15 Nguyễn Thiện Kế, Phường Vĩnh Ninh, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: A1716 Chung cư 21 tầng, Phường 7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu